TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN SÔNG MÃ** **TỈNH SƠN LA**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc Lập - Tự do - Hạnh phúc**
Bản án số: 88/2022/HS - ST Ngày 12 - 4 - 2022	

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN SÔNG MÃ, TỈNH SƠN LA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Hoàng Thị Nhung

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Lương Văn Vịnh.

2. Ông Vàng A Nếnh.

- Thư ký phiên toà:

Bà Hà Thị Điệp - Thư ký Toà án nhân dân huyện Sông Mã.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã tham gia phiên toà:

Ông Dương Văn Nam - Kiểm sát viên

Ngày 12 tháng 4 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Sông Mã xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 93/2022/HSST ngày 17 tháng 3 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 96/2022/QĐXXST - HS ngày 01 tháng 4 năm 2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Trần Đại N** - Sinh năm 1979; Nơi ĐKHKTT và chỗ ở: Bản N1, xã C, huyện S, tỉnh Sơn La; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 12/12; Nghề nghiệp: Giáo viên; Chức vụ đoàn thể, đảng phái: Không; Con ông Trần Ngọc H (đã chết) và bà Dương Thị Thanh M; Có vợ là Mai Thị Bích V và 01 con (Sinh năm 2007); Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Năm 2010 bị TAND huyện Sông Mã xử phạt 5.000.000đ về tội Đánh bạc.

Bị cáo bị tạm giữ, giam từ ngày 22/12/2021 cho đến nay có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 13 giờ 30 phút, ngày 22/12/2021 tổ công tác Công an xã B, huyện S làm nhiệm vụ tại khi vực bản H1, xã B phát hiện, bắt quả tang Trần Đại N có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Thu giữ tại túi áo khoác bên trái N đang mặc 01 gói

nilon màu trắng bên trong chứa chất bột liên kết màu trắng (N khai nhận là Heroine). Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và niêm phong vật chứng theo quy định, ngoài ra còn tạm giữ 01 xe mô tô nhãn hiệu HONDA BKS 26C1- 015.38 và 01 điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG.

Ngày 23/12/2021 tại Công an huyện Sông Mã thành lập hội đồng mở niêm phong, xác định khối lượng, trích mẫu giám định, kết quả: *Chất bột liên kết màu trắng có khối lượng là 3,23 gam, trích 0,11 gam làm mẫu gửi giám định ký hiệu N, vật chứng còn lại 3,12 gam ký hiệu L để lưu kho.*

Tại Kết luận giám định số 104 ngày 24/12/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La, kết luận: *Mẫu gửi giám định ký hiệu N là ma túy, loại Heroine, khối lượng của mẫu gửi giám định là 0,11 gam. Tổng khối lượng ma túy thu giữ là 3,23 gam, loại Heroine.*

Quá trình điều tra bị cáo Trần Đại N khai nhận: Khoảng 12 giờ 00 phút, ngày 22/12/2021 N một mình điều khiển xe mô tô BKS 26C1- 015.38 đi từ nhà đến bản T, xã B, huyện Sông Mã để tìm mua ma túy nhằm mục đích sử dụng. Khi đến bản T thì N gặp một người đàn ông dân tộc Mông không rõ tên tuổi, địa chỉ đang đi bộ ngược chiều, N đã hỏi mua được của người đàn ông này 01 gói Heroine với số tiền là 1.500.000đ. Sau khi mua được ma túy N cất vào túi áo khoác đang mặc và điều khiển xe đi về. Khi về đến khu vực bản H1, xã B thì bị tổ công tác Công an xã B làm nhiệm vụ phát hiện bắt quả tang và thu giữ vật chứng như đã nêu trên.

Do có hành vi nêu trên tại bản Cáo trạng số 26/CT-VKSSM ngày 16 tháng 3 năm 2022 Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã đã truy tố ra trước Toà án nhân dân huyện Sông Mã để xét xử Trần Đại N về tội Tàng trữ trái phép chất ma tuý theo điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS.

Tại phiên toà kiểm sát viên giữ nguyên quan điểm truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma tuý. Căn cứ điểm c khoản 1, khoản 5 Điều 249, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự xử phạt Trần Đại N từ 38 - 42 tháng tù, phạt bổ sung từ 5.000.000đ – 10.000.000đ. Xử lý vật chứng: tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại sau khi trừ đi mẫu gửi giám định được đựng trong 01 túi nilon cùng 01 mảnh nilon màu trắng, 01 vỏ phong bì niêm phong vật chứng ban đầu; Tịch thu nộp Ngân sách Nhà nước 01 xe mô tô BKS 26C1 - 015.38; Trả lại cho bị cáo 01 điện thoại di động nhãn hiệu Sam sung. Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và tuyên quyền kháng cáo cho bị cáo.

Tại phiên tòa bị cáo nhất trí với nội dung bản cáo trạng và thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, không có ý kiến khiếu nại và tranh luận gì, khi được nói lời sau cùng bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định của cơ quan, người tiến hành tố tụng: Cơ quan điều tra Công an huyện Sông Mã, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do vậy các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về các chứng cứ xác định tội danh: Hành vi phạm tội của bị cáo được chứng minh bằng các căn cứ sau

- Biên bản bắt người phạm tội quả tang lập vào hồi 13 giờ 40 phút, ngày 22/12/2021 đối với Trần Đại N cùng vật chứng bị thu giữ là 01 gói nilon màu trắng bên trong có chứa chất bột liên kết màu trắng; Kết luận giám định số 104 ngày 24/12/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La kết luận là ma túy: "*... Tổng khối lượng ma túy thu giữ là 3,23 gam. Loại Heroine".*

- Lời khai bị cáo về việc đã thường xuyên sử dụng ma tuý từ năm 2017 nên ngày 22/12/2021 sau khi mua Heroine của một người đàn ông không quen biết đã có hành vi tàng trữ Heroine mục đích để sử dụng thì bị phát hiện bắt quả tang.

- Lời khai nhận tội của bị cáo về thời gian địa điểm, diễn biến của hành vi phạm tội tại phiên tòa phù hợp với các lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Bị cáo không có thay đổi, bổ sung gì về lời khai làm thay đổi nội dung vụ án. Bị cáo khẳng định việc khai báo tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa là hoàn toàn tự nguyện và đúng với sự việc đã thực hiện.

Như vậy, Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã truy tố bị cáo về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự là đúng quy định của pháp luật.

Từ những căn cứ nêu trên Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Ngày 22/12/2021 bị cáo đã có hành vi tàng trữ 3,23 gam Heroine mục đích để sử dụng thì bị phát hiện bắt giữ. Hành vi bị cáo thực hiện đã phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma tuý, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự, có mức hình phạt từ "01 năm đến 05 năm tù".

[3] Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội:

Hành vi phạm tội của bị cáo thuộc trường hợp nghiêm trọng, bị cáo nhận thức được việc tàng trữ chất ma tuý là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố tình thực hiện tội phạm, hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm chế độ độc quyền quản lý các chất ma tuý của Nhà nước, xâm phạm trật tự an toàn xã hội, làm ảnh hưởng

đến trật tự trị an ở địa phương, là mầm mống phát sinh các loại tội phạm khác, gây bức xúc trong xã hội.

[4] Các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự của bị cáo:

Tại phiên toà và tại cơ quan điều tra bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, có bố mẹ đẻ được Nhà nước tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng ba nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nhưng có nhân thân xấu, đã bị Tòa án nhân dân huyện Sông Mã xử phạt tiền là hình phạt chính về tội Đánh bạc nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học để tu dưỡng, rèn luyện bản thân lại tiếp tục sa vào tệ nạn ma túy dẫn đến có hành vi phạm tội trong vụ án này.

Vì vậy, cần có một mức án tương xứng với tính chất và mức độ của hành vi phạm tội trên cơ sở cân nhắc các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân và khối lượng ma túy bị cáo thực hiện hành vi phạm tội để đưa ra một mức án phù hợp nhất, nhằm giáo dục bị cáo thành người có ích cho xã hội, có ý thức tuân theo pháp luật và cũng đảm bảo biện pháp răn đe, phòng ngừa chung, góp phần thực hiện nhiệm vụ đấu tranh phòng chống tệ nạn ma tuý tại địa phương.

[5] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo trước khi thực hiện hành vi phạm tội có nghề nghiệp là Giáo viên và có thu nhập ổn định với mức lương 10.000.000đ/tháng do vậy cần áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

[6] Về các vấn đề khác có liên quan trong vụ án:

Về người đàn ông bị cáo khai là người đã bán ma túy cho bị cáo, bị cáo khai không biết rõ tên, địa chỉ cụ thể nên CQCSĐT không mở rộng điều tra vụ án là có căn cứ chấp nhận.

[7] Về vật chứng vụ án: Đối với số ma túy còn lại sau khi trừ đi mẫu gửi giám định được đựng trong 01 túi nilon cùng 01 mảnh nilon, 01 vỏ phong bì niêm phong vật chứng ban đầu là những vật Nhà nước cấm tàng trữ lưu hành và không có giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy. Đối với 01 xe mô tô BKS 26C1- 015.38 là tài sản hợp pháp thuộc sở hữu cá nhân của bị cáo được bị cáo sử dụng vào việc phạm tội do vậy cần tịch thu nộp Ngân sách Nhà nước; Đối với 01 điện thoại di động xác định là tài sản hợp pháp của bị cáo không sử dụng vào việc phạm tội do vậy cần trả lại cho bị cáo.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm c khoản 1, khoản 5 Điều 249; Điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự:

Tuyên bố bị cáo Trần Đại N phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Xử phạt bị cáo Trần Đại N 38 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 22/12/2021.

Phạt bổ sung bị cáo 5.000.000đ (Năm triệu đồng).

2. Về vật chứng vụ án: Căn cứ điểm a, c khoản 1 Điều 47; Điểm a, c khoản 2, khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự:

Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong vật chứng ban đầu đã bóc mở, 01 mảnh nilon và 3,12 gam Heroine được đựng trong 01 túi nilon; Tất cả được đựng trong 01 phong bì đã dán kín, niêm phong đúng quy định, mặt sau phong bì trên giấy niêm phong có mã số 006124.

Tịch thu nộp Ngân sách Nhà nước: 01 xe mô tô nhãn hiệu HONDA, BKS 26C1 - 015.38, xe đã qua sử dụng.

Trả lại cho bị cáo: 01 điện thoại di động hiệu SAMSUNG A30s, vỏ màu đen, điện thoại đã vỡ màn hình.

Theo Quyết định chuyển vật chứng số 24/QĐ – VKS ngày 16/3/2022 của VKSND huyện Sông Mã và theo Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 17/3/2022 giữa Công an và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Sông Mã.

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng Hình sự; Các Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội:

Buộc bị cáo phải chịu 200.000đ (hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 12/4/2022).

Nơi nhận:
- TAND Tỉnh;
- VKSND Tỉnh;
- VKSND huyện
- Công an huyện;
- Trại giam;
- THA hình sự ;
- CCTHA Dân sự;
- Sở TP;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ, án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Hoàng Thị Nhung